

Số: **424** /BC-UBND

Cam Lộ, ngày **31** tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Kế hoạch Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động trực tiếp năm 2021

Thực hiện Kết luận số 153-KL/HU ngày 28/7/2021 của BCH Đảng bộ huyện lần thứ 9 (Khóa XVI) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 26/12/2018 của BCH Đảng bộ huyện lần thứ 16 (Khóa XV), Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 kỳ họp thứ 2 của HĐND huyện khóa VI, về tiếp tục thực hiện và điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 28/12/2018 của HĐND huyện về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động trực tiếp đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025, giai đoạn 2021 – 2025; qua một năm triển khai thực hiện, UBND huyện báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

UBND huyện đã tổ chức quán triệt mục đích, yêu cầu, nội dung của việc tiếp tục thực hiện Đề án đến các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn; đồng thời ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện như sau:

- Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 13/10/2021 về việc tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động trực tiếp đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2025” giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 01/3/2021 về việc thực hiện nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động trực tiếp năm 2021;

- Công văn số 991/UBND-LĐTĐBXH ngày 02/12/2021 về việc khảo sát, lập kế hoạch nâng cao chất lượng nguồn nhân lực năm 2022.

Làm việc với một số doanh nghiệp trên địa bàn huyện để nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh và chia sẻ những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; động viên, khuyến khích, hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia chính sách đào tạo nghề, sát hạch cấp chứng chỉ nghề cho lao động tại doanh nghiệp.

2. Kết quả triển khai thực hiện:

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2021:

- Đào tạo nghề: 482/500 lao động (đạt 96,4%), trong đó:

+ Đào tạo nghề cho lao động nông thôn: 172/340 (đạt 50,59%);

+ Đào tạo nghề XKLD: 57/150 lao động (đạt 38%);

+ Đào tạo nghề khác (lao động ngoại tỉnh): 253 lao động;

- Giải quyết việc làm: 1252/1200 lao động (đạt 104,33%);

- Sát hạch cấp chứng chỉ nghề cho lao động có tay nghề nhưng chưa có bằng cấp, chứng chỉ: 0/350 lao động;
- Tập huấn chuyên giao KH-KT, CN: 3.258/2.000 lao động (đạt 162,9%);
- Tập huấn kỹ năng liên kết sản xuất: 0/100 lao động.

2.2. Đánh giá kết quả đạt được:

- Một số địa phương đã quan tâm đến công tác tổ chức thực hiện nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động trực tiếp như công tác khảo sát nhu cầu, xây dựng kế hoạch, phối hợp tổ chức đào tạo nghề.

- Nhận thức của người lao động trong việc tham gia học nghề, tham gia tập huấn chuyên giao tiến bộ KHKT, CN ngày càng được nâng lên.

- Một số doanh nghiệp đã quan tâm hơn đến đào tạo, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người lao động; nhiều doanh nghiệp đi đầu trong sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện đã đăng ký phối hợp, liên kết đào tạo nghề và sát hạch cấp chứng chỉ nghề với UBND huyện.

- Việc chuyên giao KHKT, CN giúp người dân cải thiện năng suất, chất lượng các sản phẩm nông nghiệp; tiếp cận các giống cây trồng, vật nuôi mới, mở rộng quy mô nuôi trồng, mang lại hiệu quả kinh tế cao trong tương lai.

3. Hạn chế, nguyên nhân:

3.1. Hạn chế:

- Công tác triển khai thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ không đạt theo Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 01/3/2021 của UBND huyện về việc thực hiện nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động trực tiếp năm 2021. Còn 5 lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn chưa được triển khai thực hiện.

- Chưa tổ chức sát hạch cấp chứng chỉ nghề cho người lao động có tay nghề nhưng chưa có bằng cấp, chứng chỉ.

- Tập huấn Kỹ năng liên kết sản xuất chưa được triển khai thực hiện.

3.2. Nguyên nhân:

** Nguyên nhân khách quan:*

- Năm 2021 là năm kết thúc thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định 1956 của Thủ tướng Chính phủ, do vậy nguồn kinh phí chương trình mục tiêu Quốc gia về đào tạo nghề chưa được phân bổ cho giai đoạn mới, UBND tỉnh chưa có nguồn bổ sung hỗ trợ. Dịch bệnh Covid-19 đã làm ảnh hưởng đến tiến độ của công tác đào tạo nghề.

- Quy trình tổ chức sát hạch cấp chứng chỉ nghề cho lao động đã có tay nghề nhưng chưa có bằng cấp, chứng chỉ đang chờ các văn bản hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh nên chưa thực hiện được.

** Nguyên nhân chủ quan:*

- Việc xây dựng Chương trình hành động, Kế hoạch thực hiện ở một số địa phương chưa thực sự được quan tâm, chú trọng; công tác phối hợp giữa chính quyền với các tổ chức CT-XH các xã, thị trấn trong việc cập nhật số liệu, khảo sát nhu cầu hàng năm, thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ của Đề án còn thiếu đồng bộ,

nhiều nơi chủ yếu chỉ thông qua cán bộ Lao động - TB&XH nên chưa được kịp thời, chính xác.

- Công tác phân công nhiệm vụ, giao trách nhiệm thực hiện công tác đào tạo nghề, tổ chức sát hạch cấp chứng chỉ nghề chưa thực sự hợp lý nên còn hạn chế trong việc triển khai thực hiện.

- Nhiều đơn vị sử dụng lao động còn thiếu quan tâm đến việc sử dụng lao động có bằng cấp chứng chỉ, ít chú trọng đến công tác đào tạo nghề và cấp chứng chỉ cho người lao động. Người lao động trên địa bàn huyện chủ yếu lựa chọn các phương pháp tập nghề, kèm cặp nghề, truyền nghề; chưa quan tâm đến học nghề để có văn bằng, chứng chỉ. Việc kiểm tra, xử lý các trường hợp sử dụng lao động không có bằng cấp, chứng chỉ theo quy định vẫn chưa được triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM 2022:

1. Mục tiêu cụ thể:

- Đào tạo nghề cho 500 - 550 lao động;
- Giải quyết việc làm cho 1200 - 1300 lao động;
- Sát hạch cấp chứng chỉ nghề cho lao động có tay nghề nhưng chưa có bằng cấp, chứng chỉ 350 lao động;
- Tập huấn chuyên giao KH - KT, CN 2000 - 2.500 lao động;
- Tập huấn kỹ năng liên kết sản xuất 100 lao động.

3. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện:

3.1. Phòng Lao động - TB&XH:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện xây dựng Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động trực tiếp đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2025” năm 2022.

- Phối hợp với Trung tâm GDNN-GDTX đề xuất Sở Lao động - TB&XH kịp thời hướng dẫn chuyên môn về công tác sát hạch cấp chứng chỉ nghề cho lao động có tay nghề nhưng chưa có bằng cấp chứng chỉ.

- Tham mưu UBND huyện xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát đối với các xã, thị trấn, các doanh nghiệp trên địa bàn huyện về tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

3.2. Phòng Nông nghiệp & PTNT:

Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn rà soát nhu cầu xây dựng Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp. Tham mưu UBND huyện xây dựng Kế hoạch tập huấn Kỹ năng liên kết sản xuất; chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ năm 2022 trong lĩnh vực nông nghiệp, gửi phòng Lao động - TB&XH tổng hợp.

3.3. Trung tâm GDNN-GDTX:

Chủ trì phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan tổ chức rà soát nhu cầu, tham mưu UBND huyện xây dựng Kế hoạch đào tạo nghề, sát hạch cấp chứng chỉ nghề cho lao động có tay nghề nhưng chưa có bằng cấp, chứng chỉ.

3.4. UBND các xã, thị trấn:

- Căn cứ vào số liệu điều tra cập nhật thông tin lao động hàng năm và chỉ tiêu, nhiệm vụ “Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động trực tiếp đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2025” giai đoạn 2021-2025 của địa phương, xây dựng Kế hoạch thực hiện năm 2022.

- Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội rà soát nhu cầu đào tạo nghề, sát hạch cấp chứng chỉ nghề cho lao động có tay nghề nhưng chưa có bằng cấp, chứng chỉ, tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ, tập huấn kỹ năng liên kết sản xuất tại địa phương theo chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn.

3.5. Đề nghị UBMTTQVN, các tổ chức chính trị xã hội huyện:

Tiếp tục chỉ đạo UBMTTQVN, các tổ chức CT-XH các xã, thị trấn tuyên truyền vận động người dân về tầm quan trọng của việc tham gia đào tạo nghề để nâng cao trình độ chất lượng nguồn lao động trực tiếp trong thời kỳ hội nhập và phát triển. Phối hợp với UBND các xã, thị trấn khảo sát nhu cầu đào tạo nghề, sát hạch cấp chứng chỉ nghề cho lao động có tay nghề nhưng chưa có bằng cấp, chứng chỉ, tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ, tập huấn kỹ năng liên kết sản xuất tại địa phương.

Trên đây là Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động trực tiếp năm 2021, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tổ chức thực hiện năm 2022./.

Nơi nhận:

- TT. HU, TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các tổ chức CT-XH;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐTĐXH.



Nguyễn Thanh Bắc

Phụ lục 1:**CÁC LỚP ĐÀO TẠO NGHỀ
ĐÃ ĐƯỢC TRIỂN KHAI NĂM 2021**

TT	Tên lớp	Địa điểm đào tạo	Số lượng học viên	Ghi chú
I. Phi nông nghiệp				
1	Kỹ thuật xây dựng	Phương An, Cam Nghĩa	30	
2	Kỹ thuật xây dựng	CL Phường, Cam Nghĩa	30	
3	Kỹ thuật chế biến món ăn	Cam Hiếu	25	
II. Nông nghiệp				
1	Kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho dê	Cam Nghĩa	30	
2	Kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh cho bò	Thị trấn	25	
3	Kỹ thuật trồng hoa	Cam Tuyên	20	
Tổng cộng:			160	

(Ngoài ra, có 12 lao động tham gia học nghề may Công nghiệp tại Công ty CP May TM Gio Linh, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị)

Phụ lục 2:

TỔNG HỢP
TÌNH HÌNH GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM NĂM 2021 CỦA CÁC XÃ, THỊ TRẤN

TT	Chỉ tiêu/nhiệm vụ	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện									Ghi chú (XKLĐ chưa xác định xã, TT)
			Số LĐ được tạo việc làm	Xã, thị trấn						Cam Nghiã		
				Thanh An	Cam Thủy	Cam Hiếu	Thị Trấn	Cam Tuyền	Cam Thành		Cam Chính	
	Tổng số lao động được tạo việc làm	<i>Người</i>	1.252	259	119	118	197	91	236	88	139	5
1	Việc làm trong tỉnh:	<i>Người</i>	933	164	84	80	165	68	173	79	120	
	- Nông, lâm, ngư nghiệp	"	369	52	16	18	68	54	68	52	41	
	- Công nghiệp và xây dựng	"	389	64	50	29	60	14	85	27	60	
	- Dịch vụ	"	175	48	18	33	37	0	20	0	19	
2	Việc làm ngoài tỉnh	<i>Người</i>	253	91	24	23	30	20	50	5	10	
3	Làm việc ở nước ngoài	<i>Người</i>	66	4	11	15	2	3	13	4	9	5
	Trong đó:				0						0	
3.1	Làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (XKLĐ)	<i>Người</i>	57	4	11	6	2	3	13	4	9	5
	- Đài Loan		10	0	4	1	0	0	0	1	3	1
	- Nhật Bản	"	45	4	7	5	2	3	12	2	6	4
	- Hàn Quốc		1	0	0	0	0	0	1	0	0	
	- Đức		1	0	0	0	0	0	0	1	0	
3.2	Làm việc ở nước ngoài không theo HĐ (đi Lào)	<i>Người</i>	9	0	0	9	0	0	0	0	0	

Phụ lục 3:**CÁC HOẠT ĐỘNG
TẬP HUẤN CHUYÊN GIA KHOA HỌC KỸ THUẬT, CN****Biểu 1: Lĩnh vực chăn nuôi, thú y**

STT	Chương trình	Số lớp	Số người tham gia	Kinh phí thực hiện
1	Kỹ thuật chăn nuôi và phòng trị bệnh đối với gà thả vườn	08	700	24.400.000
2	Kỹ thuật chăn nuôi và phòng trừ bệnh cho lợn	08	640	
Tổng		16	1.340	24.400.000

Biểu 2: Lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật

STT	Chương trình	Số lớp	Số người tham gia	Kinh phí thực hiện
1	Lớp tập huấn quản lý Sâu keo mùa thu hại ngô	01	50	5.765.000
2	IPM trên cây ăn quả	01	30	30.000.000
3	Tập huấn các đối tượng dịch hại mới, nguy hiểm	03	150	17.295.000
4	Tập huấn quản lý các đối tượng dịch hại chủ yếu trên các loại cây trồng	04	179	23.060.000
5	Tập huấn hướng dẫn sử dụng thuốc BVTV, thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng	03	129	17.295.000
6	Tập huấn nhanh nhận biết và quản lý bệnh lùn sọc đen hại lúa	01	50	6.256.000
7	Tập huấn nhanh ứng phó với điều kiện thời tiết bất lợi	12	600	19.100.000
Tổng cộng		25	1.188	118.771.000

Biểu 3: Lĩnh vực khuyến nông

TT	Tên lớp tập huấn	Số hộ tham gia	Số lớp	Kinh phí
I	<i>Nguồn kinh phí phân bổ của Trung tâm khuyến nông tỉnh</i>	170	6	29.650.000
1	Tập huấn mô hình NL kết hợp năm 1	30	1	4.850.000
2	Tập huấn mô hình NL kết hợp năm 2	30	1	4.850.000
3	MH Trồng thâm canh cam, bưởi đảm bảo ATVSTP chăm sóc năm 2	30	1	4.850.000
4	MH Trồng thâm canh cam, bưởi đảm bảo ATVSTP chăm sóc năm 3	30	1	4.850.000
5	Tập huấn chăn nuôi lợn ATSH	30	1	4.850.000
6	Mô hình keo lai mô	20	1	5.400.000
II	<i>Nguồn kinh phí ngân sách huyện</i>	560	18	43.640.000
1	Tập huấn nuôi cá nước ngọt khắc phục sau lụt	240	8	23.600.000
2	Tập huấn mô hình Tiêu	30	1	2.650.000
3	MH lúa cánh đồng mẫu lớn	200	6	7.200.000
4	Tập huấn MH Ném	30	1	3.150.000
5	Tập huấn MH ngô thu đông	60	2	7.040.000
Tổng		730	24	73.290.000

Phu lục 4:**KẾT QUẢ THỰC HIỆN SO VỚI CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CỦA CÁC XÃ, THỊ TRẤN**

TT	Xã, thị trấn	Chỉ tiêu năm 2021					Thực hiện năm 2021				
		Giải quyết việc làm	Đào tạo nghề	Sát hạch cấp chứng chỉ	Tập huấn kỹ năng LKSX	XKLD	Giải quyết việc làm	Đào tạo nghề tại địa phương	Sát hạch cấp chứng chỉ	Tập huấn kỹ năng LKSX	XKLD
1	Thanh An	229	116	61	15	27	259	11	0	0	4
2	Cam Thủy	107	59	32	15	14	119	0	0	0	11
3	Cam Hiếu	181	68	14	15	23	118	26	0	0	6
4	Cam Tuyền	97	66	43	15	13	91	20	0	0	3
5	Cam Thành	216	89	65	15	27	236	0	0	0	13
6	Cam Chính	88	42	62	15	11	88	0	0	0	4
7	Cam Nghĩa	95	54	20	15	12	139	90	0	0	9
8	Thị Trấn	192	67	55	15	23	197	25	0	0	2
	<i>Khác</i>						5				5
	Tổng	29917	1205	561	2000	120	1252	172	0	0	57

Phụ lục 5:

**CHỈ TIÊU
NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC NĂM 2022**

TT	Xã, thị trấn	Giải quyết việc làm	Đào tạo nghề	Tập huấn KN LKSX	Sát hạch cấp CC	Tập huấn chuyển giao KHKTCN
1	Thanh An	253	131	13	44	250
2	Cam Thủy	107	52	12	44	250
3	Cam Hiếu	189	64	13	43	250
4	Cam Tuyên	100	64	13	44	250
5	Cam Thành	198	83	13	44	250
6	Cam Chính	77	37	12	44	250
7	Cam Nghĩa	87	45	12	43	250
8	Thị Trấn	189	53	12	44	250
Toàn huyện		1200	529	100	350	2000